

平成27年度(2015年度) フレッシュカップ2016 組み合わせ

2016/03/20(日) @大阪市立千島体育館

		Aコート	審判	T.O
9:20	女	開明BBC 10 - 38 平野BBC	↑	茨田BBC
10:00	女	茨田BBC 45 - 4 摂陽GBBC	↓	開明BBC
10:40	女	平野BBC 22 - 10 大阪女学院BBC	↑	摂陽GBBC
11:20	女	摂陽GBBC 18 - 34 旭陽BBC	↓	平野BBC
12:00	男	西WEST 20 - 20 GAMO JOKERS	↑	大正西BBC
12:40	男	大正西BBC 10 - 30 井高野BBC	↓	西WEST
13:20	男	GAMO JOKERS - 長吉西BBC	↑	井高野BBC
14:00	男	井高野BBC 28 - 9 新北島BBC	↓	GAMO JOKERS
14:40	女	GAMO G.B.B.C 23 - 13 Aioi Red Wolves	↑	長吉西BBC
15:20	女	長吉西BBC - 此花FLY-HIGH	↓	GAMO G.B.B.C
16:00	女	Aioi Red Wolves - 加美BBC	↑	此花FLY-HIGH
16:40	女	此花FLY-HIGH 24 - 18 東中女子バスケット部	↓	Aioi Red Wolves
17:20	女	加美BBC 26 - 32 東生野・加美合同		此花FLY-HIGH

		Bコート	審判	T.O
9:20	女	大阪女学院BBC 6 - 10 市岡BBC	↑	旭陽BBC
10:00	女	旭陽BBC 54 - 11 東我孫子BBC	↓	大阪女学院BBC
10:40	女	市岡BBC 12 - 20 開明BBC	↑	東我孫子BBC
11:20	女	東我孫子BBC 36 - 8 茨田BBC	↓	市岡BBC
12:00	男	長吉西BBC 22 - 20 大池RAPTORS	↑	新北島BBC
12:40	男	新北島BBC 14 - 24 旭東BBC	↓	長吉西BBC
13:20	男	大池RAPTORS 23 - 23 西WEST	↑	旭東BBC
14:00	男	旭東BBC - 大正西BBC	↓	大池RAPTORS
14:40	女	平野北BBC 18 - 9 東生野Speed Wings	↑	東中女子バスケット部
15:20	女	東中女子バスケット部 19 - 24 新翼BBC	↓	平野北BBC
16:00	女	東生野・加美合同 - GAMO G.B.B.C	↑	新翼BBC
16:40	女	新翼BBC 13 - 36 長吉西BBC	↓	東生野Speed Wings
17:20	女	Aioi Red Wolves - 平野北BBC		新翼BBC

# 平成27年度(2015年度) フレッシュカップ2016 組み合わせ

2015/03/20(日) @大阪市立東淀川体育館

		Aコート	審判	T.O
9:20	男	淡路BBC 22 - 17 中島BBC	↑	天王寺BBC-A
10:00	男	天王寺BBC-A 34 - 14 東三国BBC	↓	淡路BBC
10:40	男	中島BBC 41 - 4 玉津SUPER MONKEYS	↑	東三国BBC
11:20	男	東三国BBC 25 - 8 東生野BBC	↓	中島BBC
12:00	女	十三BBC 0 - 31 高津BBC	↑	北稜BBC
12:40	女	北稜BBC 16 - 11 東三国BBC	↓	十三BBC
13:20	女	高津BBC 34 - 5 柴島BBC	↑	東三国BBC
14:00	女	東三国BBC 22 - 22 八阪BBC	↓	高津BBC
14:40	男	淀BBC 12 - 44 天王寺BBC-A	↑	星光BBC
15:20	男	星光BBC 14 - 20 東陽BBC	↓	淀BBC
16:00	男	天王寺BBC-B 5 - 44 三国BBC	↑	東陽BBC
16:40	男	東陽BBC 9 - 29 新東淀BBC	↓	天王寺BBC-B

		Bコート	審判	
9:20	男	玉津SUPER MONKEYS 15 - 34 新北野SPARTANS	↑	東生野BBC
10:00	男	東生野BBC 35 - 20 今市BBC	↓	玉津SUPER MONKEYS
10:40	男	新北野SPARTANS 19 - 24 淡路BBC	↑	今市BBC
11:20	男	今市BBC 14 - 21 天王寺BBC-B	↓	新北野SPARTANS
12:00	女	柴島BBC 15 - 40 鯉江BBC	↑	八阪BBC
12:40	女	八阪BBC 0 - 33 新東淀BBC	↓	柴島BBC
13:20	女	鯉江BBC 16 - 23 十三BBC	↑	新東淀BBC
14:00	女	新東淀BBC 11 - 19 北稜BBC	↓	鯉江BBC
14:40	男	三国BBC 27 - 0 八阪BBC	↑	新東淀BBC
15:20	男	新東淀BBC 30 - 12 東BBC	↓	三国BBC
16:00	男	八阪BBC 28 - 28 淀BBC	↑	東BBC
16:40	男	東BBC 11 - 11 星光BBC	↓	八阪BBC

平成27年度(2015年度) フレッシュカップ2016 組み合わせ

2016/03/21(月) @大阪市立千島体育館

		Aコート	審判	T.O
9:20	男	市岡BBC-B 21 - 15 南港北BBC	↑	花乃井BBC
10:00	男	花乃井BBC - 鶴見橋BBC	↓	市岡BBC-B
10:40	男	南港北BBC 16 - 46 大宮・東住吉合同	↑	下福島BBC
11:20	女	下福島BBC 20 - 20 井高野BBC	↓	南港北BBC
12:00	男	此花BBC 28 - 10 市岡BBC-A	↑	長吉BBC
12:40	女	長吉BBC 4 - 43 住吉BBC	↓	此花BBC
13:20	男	平野BBC 33 - 21 此花BBC	↑	花乃井BBC
14:00	女	花乃井BBC 5 - 42 今津BBC	↓	平野BBC
14:40	女	井高野BBC 12 - 34 喜連BBC	↑	花乃井BBC
15:20	女	花乃井BBC 14 - 25 夕陽丘BBC	↓	井高野BBC

		Bコート	審判	T.O
9:20	男	大宮・東住吉合同 70 - 9 今津BBC	↑	NODA SIRIUS
10:00	男	NODA SIRIUS 37 - 6 平野BBC	↓	大宮・東住吉合同
10:40	男	今津BBC 14 - 28 市岡BBC-B	↑	友渕BBC
11:20	女	友渕BBC 63 - 9 喜連BBC	↓	今津BBC
12:00	男	NODA SIRIUS 12 - 23 花乃井BBC	↑	今津BBC
12:40	女	今津BBC 22 - 18 下福島BBC	↓	NODA SIRIUS
13:20	男	市岡BBC-A 12 - 58 鶴見橋BBC	↑	大正西BBC
14:00	女	大正西BBC 10 - 26 夕陽丘BBC	↓	市岡BBC-A
14:40	女	住吉BBC 30 - 10 友渕BBC	↑	大正西BBC
15:20	女	大正西BBC 13 - 27 長吉BBC	↓	住吉BBC

平成27年度(2015年度) フレッシュカップ2016 組み合わせ

2016/03/21(月) @大阪市立東淀川体育館

		Aコート	審判	T.O
9:20	女	宮原BBC 2 - 54 生野BBC	↑	新北野BBC
10:00	女	新北野BBC 8 - 44 新北島BBC	↓	宮原BBC
10:40	女	豊崎BBC 25 - 25 淀BBC	↑	大桐BBC
11:20	女	大桐BBC 10 - 20 新北島BBC	↓	豊崎BBC
12:00	女	淀BBC 35 - 22 新北野BBC	↑	十三BBC
12:40	男	十三BBC 17 - 20 城陽Impuls	↓	淀BBC
13:20	男	天満BBC 12 - 19 矢田西BBC	↑	大桐BBC
14:00	男	大桐BBC 17 - 28 緑BBC	↓	天満BBC
14:40	男	董BBC 33 - 0 天満BBC	↑	Aioi lightnings
15:20	男	Aioi lightnings 24 - 20 喜連BBC	↓	董BBC

		Bコート	審判	T.O
9:20	女	大池RAPTORS 0 - 38 松虫BBC	↑	城東BBC
10:00	女	城東BBC 29 - 27 大桐BBC	↓	大池RAPTORS
10:40	女	松虫BBC 28 - 17 生野BBC	↑	宮原BBC
11:20	女	宮原BBC 8 - 23 大池RAPTORS	↓	松虫BBC
12:00	女	豊崎BBC 15 - 37 城東BBC	↑	大桐BBC
12:40	男	大桐BBC 11 - 11 加賀屋BBC	↓	豊崎BBC
13:20	男	高津BBC 38 - 11 成南BBC	↑	城陽Impuls
14:00	男	城陽Impuls 9 - 30 Aioi lightnings	↓	高津BBC
14:40	男	矢田西BBC 29 - 36 高津BBC	↑	緑BBC
15:20	男	緑BBC 26 - 36 加賀屋BBC	↓	矢田西BBC
16:00	男	成南BBC 23 - 39 董BBC	↑	喜連BBC
16:40	男	喜連BBC 26 - 9 十三BBC	↓	成南BBC